

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ TÀI CHÍNH

Số 2334/STC-QLNS
V/v xây dựng dự toán ngân
sách nhà nước năm 2022,
kế hoạch tài chính - ngân
sách nhà nước 03 năm
2022-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 02 tháng 08 năm 2021

Kính gửi: Các đơn vị theo phụ lục
chi tiết kèm theo

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 4591/UBND-TH ngày 29/07/2021 về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Sở Tài chính đề nghị các đơn vị khối tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024 như sau:

I. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2021; xây dựng dự toán 2022 và Kế hoạch tài chính NSNN 03 năm 2022-2024

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Đánh giá thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển năm 2021; xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển năm 2022 và Kế hoạch tài chính NSNN 03 năm 2022-2024 theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính.

Thực hiện các mẫu biểu báo cáo và số liệu thống kê liên quan các nội dung nêu trên theo các mẫu biểu số 32, 33, 34 và 04; khoản 6, 7, 8, 9, 10 Mẫu biểu số 28; khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9 Mẫu biểu số 01 và 07 kèm theo Công văn này.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện các chế độ, chính sách năm 2021 và dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022 (do Trung ương ban hành) thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành và số liệu, thuyết minh kèm theo.

Thực hiện mẫu biểu báo cáo và số liệu thống kê liên quan nội dung nêu trên theo Mẫu biểu số 03, khoản 14 Mẫu biểu số 28, khoản 12 Mẫu biểu số 01 và 07 kèm theo Công văn này.

3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện các chế độ, chính sách năm 2021 và dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022 (do Trung ương ban hành) thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành và số liệu, thuyết minh kèm theo.

Thực hiện mẫu biểu báo cáo và số liệu thống kê liên quan nội dung nêu trên theo Mẫu biểu số 03, khoản 13, 16 Mẫu biểu số 28, khoản 10, 11 Mẫu biểu số 01 và 07 kèm theo Công văn này.

4. Sở Y tế

Đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện các chế độ, chính sách năm 2021 và dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022 (do Trung ương ban hành) thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành và số liệu, thuyết minh kèm theo.

Thực hiện mẫu biểu báo cáo và số liệu thống kê liên quan nội dung nêu trên theo Mẫu biểu số 03, khoản 15.1, 15.2 Mẫu biểu số 28 và khoản 13.1, 13.2 Mẫu biểu số 01 và 07 kèm theo Công văn này.

5. Sở Nội vụ

Đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện các chế độ, chính sách năm 2021 và dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022 (do Trung ương ban hành) thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành và số liệu, thuyết minh kèm theo.

Đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện tinh giản biên chế, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và đổi mới khu vực sự nghiệp công theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính (có số liệu chi tiết cụ thể kèm theo).

Thực hiện mẫu biểu báo cáo liên quan nội dung nêu trên theo Mẫu biểu số 03 kèm theo Công văn này.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

Đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện các chế độ, chính sách năm 2021 và dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022 (do Trung ương ban hành) thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành và số liệu, thuyết minh kèm theo.

Thực hiện mẫu biểu báo cáo và số liệu thống kê liên quan nội dung nêu trên theo Mẫu biểu số 03, khoản 17, 18, 19 Mẫu biểu số 28 kèm theo Công văn này.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện các chế độ, chính sách năm 2021 và dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022 (do Trung ương ban hành) thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành và số liệu, thuyết minh kèm theo.

Thực hiện mẫu biểu báo cáo liên quan theo Mẫu biểu số 03 kèm theo Công văn này.

8. Ban Dân tộc tỉnh

Đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện các chế độ, chính sách năm 2021 và dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022 (do Trung ương ban hành) thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành và số liệu, thuyết minh kèm theo.

Thực hiện mẫu biểu báo cáo liên quan theo Mẫu biểu số 03 kèm theo Công văn này.

9. Cục Thuế

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2021; xây dựng dự toán thu NSNN năm 2022 và Kế hoạch tài chính NSNN giai đoạn 2022-2024 theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính. Trong đó, phần đầu dự toán thu nội địa năm 2022 không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức, lợi nhuận sau thuế và chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước bình quân cả nước tăng khoảng 6-8% so với ước thực hiện năm 2021 (đã loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách).

Thực hiện mẫu biểu báo cáo liên quan theo Mẫu biểu số 31 và Mẫu biểu số 02, 03, 08, 09, 10 kèm theo Công văn này.

10. Cục Hải quan

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2021; xây dựng dự toán thu NSNN năm 2022 và Kế hoạch tài chính NSNN giai đoạn 2022-2024 theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính.

Thực hiện mẫu biểu báo cáo liên quan theo Mẫu biểu số 31 và Mẫu biểu số 02, 08, 09 kèm theo Công văn này.

11. Cục Thống kê

Thống kê số liệu tại các khoản 1, 2, 8, 11, 12 Mẫu biểu số 28, mẫu biểu số 28a, 28b, 28c và khoản 8 Mẫu biểu số 01 và 07 kèm theo Công văn này.

12. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Đánh giá tình hình thực hiện các chế độ, chính sách về bảo hiểm y tế năm 2021 và dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022 cho từng đối tượng cụ thể.

Thống kê số liệu tại các khoản 15.3 Mẫu biểu số 28 và khoản 13.3 Mẫu biểu số 01 và 07 kèm theo Công văn này.

13. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo và giao Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để tham mưu cho UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện đánh giá nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2021 và xây dựng dự toán 2022 theo đúng nội dung quy định tại Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính. Trong đó, lưu ý, đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện tình giản biên chế, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và đổi mới khu vực sự nghiệp công (có số liệu chi tiết cụ thể kèm theo). Thuyết minh chi tiết các chỉ tiêu của dự toán ngân sách năm 2022.

Thực hiện mẫu biểu báo cáo liên quan theo Mẫu biểu số 28, 29.2, 31, 32, 35 và mẫu biểu số 02, 03, 04, 05 kèm theo Công văn này.

II. Thời gian và phương thức gửi báo cáo

Kết quả thực hiện của các đơn vị gửi về Sở Tài chính trước ngày 06/8/2021 để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính đúng thời gian quy định (đồng thời gửi vào địa chỉ: ns@stc.binhdinhh.gov.vn).

Công văn này và Thông tư, biểu mẫu kèm theo được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tài chính: <http://stc.binhdinhh.gov.vn> (mục Văn bản -> Văn bản hướng dẫn -> Ngân sách).

Sở Tài chính đề nghị các đơn vị khối tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Tin học (đăng Trang TTĐT Sở);
- Lưu: VT, QLNS.



Lê Hoàng Nghi

PHỤ LỤC

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư;
2. Sở Giáo dục và Đào tạo;
3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
4. Sở Y tế;
5. Sở Nội vụ;
6. Sở Văn hóa và Thể thao;
7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
8. Ban Dân tộc tỉnh;
9. Cục Thuế;
10. Cục Hải quan;
11. Cục Thống kê;
12. Bảo hiểm xã hội tỉnh;
13. UBND các huyện, thị xã, thành phố.